

*Thành phố Huế, ngày 11 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-KDTM ngày 17 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn C (SBank). Địa chỉ: 02 C đường P, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Vũ Quang L; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn C.

*Người đại diện theo ủy quyền:*

- Ông Nguyễn Phúc M - Chức vụ: Quyền giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn C- Chi nhánh Huế. Địa chỉ: 50 đường H, phường P, thành phố Huế (Văn bản ủy quyền số 98/GUQ ngày 06/02/2020).

- Ông Nguyễn Ngọc P- Chức vụ: Trưởng bộ phận thẩm định Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn C- Chi nhánh Huế. Địa chỉ: 50 đường H, phường P, thành phố Huế (Văn bản ủy quyền số 04 ngày 28/4/2020).

- Ông Nguyễn Thanh T- Chức vụ: Nhân viên phòng Kinh doanh Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn C- Chi nhánh Huế. Địa chỉ: 50 đường H, phường P, thành phố Huế (Văn bản ủy quyền số 04 ngày 28/4/2020).

*Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại dịch vụ Y. Địa chỉ: 99 đường B, phường P, thành phố Huế.

*Người đại diện theo pháp luật :* Ông Hoàng Trọng H: Giám đốc công ty.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Hoàng Trọng H. Địa chỉ: 568A đường B, phường P, thành phố Huế. Địa chỉ liên lạc: 2/566 đường B, phường P, thành phố Huế.

Bà Hoàng Thiên Diệp. Địa chỉ: 14/24 đường A, phường A, thành phố Huế.

*Người đại diện theo uỷ quyền của bà Hoàng Thiên D: Ông Hoàng Trọng H (Văn bản uỷ quyền số ngày 08/7/2020).*

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về số tiền nợ và phương thức trả nợ: Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại dịch vụ Y xác nhận tính đến ngày 03/9/2020 còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn C số tiền gồm 5.502.705.479 đồng (trong đó nợ gốc là 5.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 349.520.548 đồng, lãi quá hạn là 153.184.931 đồng) và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn C toàn bộ số tiền nợ 5.502.705.479 đồng vào ngày 03/11/2020.

Kể từ ngày 04/9/2020, Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại dịch vụ Y còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn C theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn C.

## **2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:**

Trong trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn C có quyền yêu cầu ông Hoàng Trọng H trả nợ thay, nếu ông Hoàng Trọng H vẫn không trả thì yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở tại 568A đường B, phường T, thành phố Huế, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 158388, do UBND thành phố Huế cấp ngày 19/11/2014, thay đổi nội dung ngày 30/9/2017 và ngày 17/11/2017, đứng tên ông Hoàng Trọng H để thu hồi nợ.

2.3 Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: gồm 2.000.000 đồng, nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định. Nguyên đơn đã nộp đủ số tiền nói trên.

3. Về án phí tranh chấp kinh doanh thương mại: Gồm 56.751.352 đồng [112.000.000 đồng +  $(0,1\% \times 1.502.705.479 \text{ đồng}) \times 50\% = 56.751.352 \text{ đồng}$ ]. Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại dịch vụ Y tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí.

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn C không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn C số tiền tạm ứng án phí là 56.585.000 đồng theo biên lai thu số 009728 ngày 06/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTHuế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục Thi hành án TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu dán.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Huế**